

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **448/2017/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ba Đình, ngày 13 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 534/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Như N**, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: phường B, quận T, thành phố Hà Nội.

Bi đơn: Anh **Đỗ Mạnh C**, sinh năm 1981; Hộ khẩu thường trú: phường Q, quận B, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Như N và anh Đỗ Mạnh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:**

Vợ chồng có hai con chung là cháu Đỗ Phương U, sinh ngày 13/6/2013 và cháu Đỗ Đăng K, sinh ngày 29/10/2014. Giao hai con chung cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của anh C là 4.000.000đ (bốn triệu đồng)/tháng, cụ thể mỗi cháu 2.000.000đồng (hai triệu đồng)/tháng kể từ tháng 11 năm 2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác của pháp luật;

Anh C có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung và nhà ở:**

- Vợ chồng không có tài sản chung và nhà ở nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Vợ chồng không vay nợ nhau. Vợ chồng không vay nợ ai và không cho ai vay nợ.

*** Về án phí sơ thẩm:** Chị N tự nguyện chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp. Chị N được hoàn trả lại 150.000 đồng theo biên lai thu số 0007673 ngày 03 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục THA dân sự quận B;
- UBND phường Q, quận B, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung